

Số: /KH-UBND

Hải An, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 về triển khai
Phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 29/7/2025 của Đảng ủy phường Hải An về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Ủy ban nhân dân phường Hải An xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn phường, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; Kế hoạch số 478- KH/TU ngày 01/6/2025 về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố, phường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”,

thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến từng tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân trên địa bàn phường.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của thành phố, phường. Phát huy cao độ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế, người dân.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào “Bình dân học vụ số” phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số. Kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức hàng năm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố, phường.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tháo gỡ điểm nghẽn, nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và cộng dân số.

5. Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; Kế hoạch số 478- KH/TU ngày 01/6/2025 về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công phường được hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công phường có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông và tuyên truyền

- Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của phường, hệ thống đài phát thanh của phường, các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo... về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào “Bình dân học vụ số”. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử phường để cung cấp thông tin về Phong trào tới đông đảo Nhân dân.

- Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động như: tổ chức các hội

thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Thực hiện các quy định, hướng dẫn

- Cụ thể hoá Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn phường: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân (*theo chỉ đạo của thành phố*).

- Cụ thể hoá Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường (*theo chỉ đạo của thành phố*).

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3. Tham gia chương trình phổ cập kỹ năng số

- Xây dựng chương trình phổ cập phù hợp với Khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập trên địa bàn phường, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống (*theo chỉ đạo của thành phố*). Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả cao trong quá trình triển khai Phong trào.

- Biên soạn, phát hành các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, triển khai cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia (*theo chỉ đạo của thành phố*).

4. Tham gia tổ chức vận hành các nền tảng

- Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

- Tiếp tục tuyên truyền cài đặt và sử dụng ứng dụng Công dân số (Smart Hải Phòng), tiếp tục triển khai vận hành Hệ thống Tổng đài 1022 tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.

- Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù

hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, tổ chức thuộc phường.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số do thành phố tổ chức.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên.

- Vận hành các nền tảng, ứng dụng tích hợp giáo dục kỹ năng số, coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

- Phối hợp đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế.

- Tham gia đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

- Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Tham gia xây dựng trường học số đối với các cơ sở giáo dục góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức tham gia các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội

viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Phổ biến, hướng dẫn Phong trào “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với nội dung phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Phổ biến các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật.

- Hỗ trợ người nghèo sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

- Triển khai mạng lưới “Đại sứ số”: Ủy ban nhân dân phường bố trí ít nhất một cán bộ, công chức hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Mô hình “Chợ số”: Tuyên truyền, hướng dẫn tiểu thương và người dân mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Đoàn thanh niên phường thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số.

Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị, Tổ công nghệ số cộng đồng căn cứ Kế hoạch này nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện (*Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo*). Báo cáo kết quả triển khai Phong trào về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **trước ngày 23 hàng tháng**.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường:

- Căn cứ Kế hoạch chỉ đạo các tổ chức thành viên tuyên truyền, quán triệt, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số” phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng tổ chức.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát quá trình thực hiện Phong trào tại địa phương.

3. Giao Phòng Văn hóa- Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị, Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện Kế hoạch này; Tổng hợp báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân thành phố hàng tháng theo quy định./.

Nơi nhận:

- TTĐU, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Huy Hiếu

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ”
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân phường Hải An)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Truyền thông và tuyên truyền				
1.	Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Kế hoạch về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Các phòng, ban, đơn vị; UBMTTQVN phường.	Tổ công nghệ số cộng đồng	100% các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8/2025
2.	Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử phường	Văn phòng HĐND và UBND phường		Chuyên mục	Tháng 8/2025
3.	Xây dựng fanpage về “Bình dân học vụ số”	Phòng Văn hóa-Xã hội		Có 01 fanpage hoặc kênh tiktok	Tháng 8/2025
4.	Tăng cường các tin, bài viết, phóng sự... trên cổng thông tin điện tử phường, các nền tảng mạng xã hội (facebook, fanpage, zalo, tiktok...)	Trung tâm sự nghiệp công	Các phòng, ban, đơn vị	Có ít nhất 01 tin/tuần	Năm 2025-2026
5.	Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”	UBMTTQ phường, Tổ công nghệ cộng đồng số	Các phòng, ban, đơn vị	Năm 2025 có 80%; năm 2026 có 100% hộ gia đình được phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Phong trào	Năm 2025-2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
6.	Hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm	Phòng Văn hóa- Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị; UBMTTQVN phường; Tổ công nghệ số cộng đồng	Tổ chức hưởng ứng ngày hội	Hàng năm
II	Tham gia tổ chức vận hành các nền tảng				
7.	Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị; Tổ công nghệ số cộng đồng	Hoàn thành khóa học	Hàng năm
8.	Tiếp tục tuyên truyền cài đặt và sử dụng ứng dụng Công dân số (Smart Hải Phòng)	UBMTTQ phường, Tổ công nghệ số cộng đồng	Các phòng ban, đơn vị	Cài đặt ứng dụng	Hàng năm
9.	Tiếp tục triển khai vận hành Hệ thống Tổng đài 1022 tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Xử lý phản ánh, kiến nghị	Hàng năm
10.	Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị		Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
11.	Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị	Vận hành hiệu quả trên địa bàn phường	Hàng năm
III	Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng				
12.	Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số do thành phố tổ chức.	Các phòng, ban, đơn vị		Tham gia đầy đủ 100% các khóa đào tạo, bồi dưỡng	Hàng năm
13.	Lồng ghép đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định	Phòng Văn hóa- Xã hội (Nội vụ)	Các phòng, ban, đơn vị	100% các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước có lồng ghép đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số	Hàng năm
14.	Vận hành các nền tảng, ứng dụng tích hợp giáo dục kỹ năng số, coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân	Phòng Văn hóa- Xã hội (Giáo dục-Đào tạo)	Các trường học trên địa bàn phường	Vận hành các ứng dụng	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.			100% các chương trình giáo dục phổ thông có tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh	
15.	Tham gia đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Phòng Văn hóa- Xã hội (Giáo dục-Đào tạo)	Các trường học trên địa bàn phường	Tham gia mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo	Năm 2025-2030
16.	Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.	Phòng Văn hóa- Xã hội (Giáo dục-Đào tạo)	Các trường học trên địa bàn phường	100% các trường học phát huy vai trò của học sinh trong các hoạt động tình nguyện phổ cập kỹ năng số	Năm 2025-2026
17	Tham gia xây dựng trường học số đối với các cơ sở giáo dục, trung học, phổ thông góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.	Phòng Văn hóa- Xã hội (Giáo dục-Đào tạo)	Các trường học trên địa bàn phường	Phấn đấu 100% các trường học có Mô hình trường học số	Năm 2025-2030
18.	Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức tham gia các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn phường	Tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng	Năm 2025-2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.				
19.	Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.	Phòng Văn hóa- Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị; UBMTTQVN phường; các Tổ công nghệ số cộng đồng	Các khóa học trực tuyến đại trà	Năm 2025-2026
20.	Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.	Tổ công nghệ số cộng đồng	UBMTTQVN phường, các TDP trên địa bàn phường	Hội viên hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân	Năm 2025-2026
21.	Phổ biến, hướng dẫn Phong trào “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến	UBMTTQ phường, Tổ công nghệ số cộng đồng,	Các phòng, ban, đơn vị	Người cao tuổi nhận thức công nghệ	Năm 2025-2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
22.	Phổ cập công nghệ, kỹ năng số cho người khuyết tật	Tổ công nghệ số cộng đồng	UBMTTQVN phường	Người khuyết tật hiểu biết công nghệ, kỹ năng số	Năm 2025-2026
IV	Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng				
23.	Triển khai mạng lưới “Đại sứ số”	Trung tâm phục vụ hành chính công, Các Tổ dân phố		Bố trí ít nhất một cán bộ, công chức hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. 100% các TDP có mạng lưới “Đại sứ số”	Năm 2025-2026
24.	Phong trào “Gia đình số”	Các phòng, ban, đơn vị; UBMTTQVN phường; các tổ công nghệ số cộng đồng		Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.	Năm 2025-2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
25.	Mô hình “Chợ số”	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		Tuyên truyền, hướng dẫn tiêu thương và người dân mô hình học tập 4T (Tiêu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh. 100 % chợ trên địa bàn phường thực hiện.	Năm 2025-2026
26.	Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”	Công an phường		Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.	Năm 2025-2026
27.	Triển khai Mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”	Phòng Văn hóa- Xã hội (Giáo dục-Đào tạo)	Các trường học, đơn vị liên quan	100% các trường học trên địa bàn phường	Năm 2025-2030

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số	Các phòng, ban đơn vị, tổ dân phố		100% các phòng, ban đơn vị, tổ dân phố phát động phong trào thi đua	Hàng năm
28.	Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”	Tổ công nghệ số cộng đồng		Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số. Duy trì 100% các Tổ công nghệ số tại cộng đồng	Năm 2025-2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
29.	Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đoàn thanh niên phường thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.	Năm 2025-2026